

MCQ1

Wednesday, June 12, 2019

08:51



MCQ1

MCQ Questions

Câu hỏi

- Vì sao tần suất sẩy thai, tần suất lệch bội ở thai nhi lại tăng cao khi người mẹ có thai ở tuổi ≥ 40 ?
 - Liên quan đến lão hóa các bào quan trong bào tương của noãn bào
 - Liên quan đến lão hóa vật chất di truyền ngoài nhân của noãn bào
 - Liên quan đến lão hóa vật chất di truyền trong nhân của noãn bào
 - Liên quan đến lão hóa của cả ba thành phần trên của noãn bào
- Hãy cho biết ý nghĩa của việc khảo sát nồng độ AMH?
 - Đánh giá tổng số lượng nang nguyên thủy (nang chưa được chiêm mộ) tại buồng trứng tại thời điểm khảo sát
 - Đánh giá tổng số lượng nang thứ cấp sớm (nang tiền hốc, hốc nhỏ) tại buồng trứng tại thời điểm khảo sát
 - Đánh giá tổng số lượng nang thứ cấp muộn (nang hốc lớn) tại buồng trứng tại thời điểm khảo sát
 - Đánh giá tổng số lượng nang noãn nói chung tại buồng trứng tại thời điểm khảo sát
- Nếu dùng thuốc để ức chế hoàn toàn hoạt động chế tiết của tuyến yên trong một thời gian rất dài (ứng dụng trong điều trị các bệnh lý của tử cung), thì sẽ gây ra hệ quả gì trong cấu tạo mô học của buồng trứng?
 - Trên buồng trứng chỉ còn thấy có hình ảnh của mô đệm, không có hình ảnh của noãn nang
 - Trên buồng trứng chỉ còn thấy có hình ảnh của các nang noãn nguyên thủy và mô đệm
 - Trên buồng trứng chỉ còn thấy có mô đệm và các nang noãn từ sơ cấp trở về trước
 - Trên buồng trứng chỉ còn thấy có mô đệm và các nang noãn từ thứ cấp trở về trước
- AMH, PTEN, PI3K là các yếu tố cận tiết của noãn nang. Trong đó, vai trò của PTEN là yếu tố ức chế chiêm mộ, của PI3K là yếu tố kích thích chiêm mộ. Hãy xác định vai trò của AMH trong tiến trình chiêm mộ (tức là trong giai đoạn nang noãn độc lập với gonadotropin Gn).
 - AMH ức chế chiêm mộ, do nó là hormone đối vận với PI3K
 - AMH thúc đẩy chiêm mộ, do nó là hormone đối vận với PTEN
 - AMH có nhiệm vụ kiểm soát cân bằng PTEN/PI3K theo chiều hướng ức chế chiêm mộ
 - AMH có nhiệm vụ kiểm soát cân bằng PTEN/PI3K theo chiều hướng thúc đẩy chiêm mộ
- Tại tầng trên của trục hạ đồi-tuyến yên-buồng trứng, các thụ thể của estradiol tham gia vào cơ chế phát khởi phản hồi thứ nhì của estradiol được tìm thấy trên nhóm các tế bào nào?

Thời gian còn lại
0:14:40



Số báo danh
20190429_95624

SUBMIT

IF AT					
C1	★	B	C	D	4
C2	X	★	C	D	2
C3	X	X	X	★	0
C4	X	X	★	D	1
C5	★	B	C	D	4
C6	X	★	C	D	2
C7	X	★	C	D	2
C8	X	★	C	D	2
C9	X	X	★	D	1
C10	★	B	C	D	4
C11	X	★	C	D	2
C12	X	★	C	D	2
C13	X	X	X	★	0
C14	X	X	X	★	0
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	X	X	★	0
C18	★	B	C	D	4
C19	X	★	C	D	2
C20	X	★	X	D	1
SCORE:37					

- A.** • Các KNDy neuron
B. • Các GnRH neuron
C. • Các tế bào sản xuất LH
D. • Thấy ở cả ba nhóm trên
- 6** Nếu căn cứ vào cấu trúc và cơ chế hoạt động, thì các thụ thể của steroid tại các tế bào thuộc tầng trên của trục được xếp vào nhóm (kiểu) thụ thể nào?
A. • Thụ thể trong nhân
B. • Thụ thể G-Coupled Protein
C. • Thụ thể Tyrosin Kinase dimer
D. • Thụ thể Tyrosin Kinase monomer
- 7** So sánh cơ chế của tác động genomic và tác động non-genomic của steroid sinh dục, phát biểu nào là đúng?
A. • Tác động genomic cần nồng độ cao của steroid sinh dục lưu hành, tác động non-genomic chỉ cần nồng độ thấp
B. • Tác động genomic cần một khoảng thời gian đủ dài để có tác dụng, tác động non-genomic hầu như là ngay tức thời
C. • Tác động genomic thông qua các thụ thể GCPR màng, tác động non-genomic thông qua các thụ thể ở nhân tế bào
D. • Tác động genomic kiểm soát tiến trình dịch mã (translate), tác động non-genomic kích hoạt tiến trình sao mã (transcript)
- 8** Nếu muốn làm giảm ngay tức khắc nồng độ LH lưu hành trong máu ngoại vi, bạn sẽ dùng được chất nào?
A. • Estrogen
B. • Progesterone
C. • Gonadotropin releasing hormone
D. • Chất ức chế men aromatase P450
- 9** Với những trường hợp không có tinh trùng trong tinh dịch, người ta có thể tiêm các tế bào dòng tinh trích xuất từ tinh hoàn (qua phẫu thuật) vào bào tương noãn để làm thụ tinh trong ống nghiệm. Về mặt lý thuyết, tinh trùng đã đạt đến giai đoạn biệt hóa tối thiểu nào thì có khả năng (năng lực) để gây thụ tinh cho noãn bào?
A. • Kể từ Tinh bào I trở về sau
B. • Kể từ Tinh bào II trở về sau
C. • Kể từ Tinh tử tròn trở về sau
D. • Kể từ Tinh tử dài trở về sau
- 10** Tại thời điểm sau khi phôi đã làm tổ thành công, hCG có nhiệm vụ gì?
A. • Đảm bảo hoạt động chế tiết steroid của buồng trứng
B. • Đảm bảo hoạt động chế tiết gonadotropin tuyến yên
C. • Đảm bảo cân bằng miễn dịch thiên theo hướng Th1
D. • Đảm bảo cân bằng miễn dịch thiên theo hướng Th2
- 11** Cửa sổ làm tổ được mở ra nhờ tác động của nội tiết nào, và bằng kiểu tác động nào?
A. • Bằng cơ chế tác động qua gene của estradiol
B. • Bằng cơ chế tác động qua gene của progesterone

IF AT					
C1	★	B	C	D	4
C2	X	★	C	D	2
C3	X	X	X	★	0
C4	X	X	★	D	1
C5	★	B	C	D	4
C6	X	★	C	D	2
C7	X	★	C	D	2
C8	X	★	C	D	2
C9	X	X	★	D	1
C10	★	B	C	D	4
C11	X	★	C	D	2
C12	X	★	C	D	2
C13	X	X	X	★	0
C14	X	X	X	★	0
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	X	X	★	0
C18	★	B	C	D	4
C19	X	★	C	D	2
C20	X	★	X	D	1
SCORE:37					

- C. ● Bằng cơ chế tác động không qua gene của estradiol
- D. ● Bằng cơ chế tác động không qua gene của progesterone

12 Ngay sau khi thụ tinh, điều gì sẽ diễn ra tại vật chất di truyền của hợp tử?

- A. ● Kích hoạt nhiễm sắc thể X bị bất hoạt trước đó
- B. ● Chương trình hóa lại hoạt động điều hòa các gene
- C. ● Methyl hóa lại các promoter đã bị khử methyl trước đó
- D. ● Sau khi thụ tinh, có thể thấy cả ba hiện tượng trên tại hợp tử

13 Tình huống dùng chung cho các câu 13, 14

Đánh giá được tổng số nang noãn đang ở trạng thái sẵn sàng để đi vào phát triển và chọn lọc ở thời điểm đầu chu kỳ của chu kỳ buồng trứng hiện hữu là một động thái quan trọng trước khi quyết định một kế hoạch cho điều trị hiếm muộn.

Vào đầu chu kỳ, làm cách nào để đánh giá số lượng các nang noãn đã sẵn sàng để đi vào phát triển và chọn lọc?

- A. ● Siêu âm đếm tổng số các nang noãn thứ cấp hiện diện tại buồng trứng
- B. ● Định lượng nồng độ Anti-Mullerian Hormone trong huyết thanh
- C. ● Định lượng nồng độ hormone Inhibin B trong huyết thanh
- D. ● Đánh giá bằng phối hợp ≥ 2 phương pháp được nêu trên

14 Tiếp theo câu 13

Ở thời điểm bắt đầu chu kỳ buồng trứng hiện hữu, có các nang noãn đã sẵn sàng để đi vào phát triển và chọn lọc. Làm cách nào để đưa một phần hay hầu hết các nang noãn này đạt đến giai đoạn nang noãn trưởng thành để phóng noãn?

- A. ● Dùng Follicle Stimulating Hormone và Luteinizing hormone ngoại sinh
- B. ● Dùng chất phong tỏa hoạt động của men aromatase P450 tại các tế bào hạt
- C. ● Dùng chất ức chế cạnh tranh với estrogen nội sinh trên thụ thể ở hạ đồi-yên
- D. ● Cả ba cách trên đều có thể được dùng để tạo ra một đoàn hệ nang noãn trưởng thành

15 Tình huống dùng chung cho các câu 15, 16

Trong điều trị hiếm muộn, khi đã có được một nang noãn trưởng thành ở một chu kỳ tự nhiên, thì động thái kế tiếp là gây phóng noãn bằng thuốc.

Động thái này được thực thi bằng cách chủ động tạo ra một đỉnh gonadotropin tiền phóng noãn.

Ở chu kỳ tự nhiên, trong ba can thiệp sau, có thể dùng cách nào để chủ động tạo ra đỉnh gonadotropin tiền phóng noãn (về mặt thời điểm xuất hiện đỉnh)?

- A. ● Một bolus của Gonadotropin Releasing Hormone đồng vận ngoại sinh
- B. ● Một bolus của human Chorionic Gonadotropin ngoại sinh
- C. ● Một bolus của Kisspeptin ngoại sinh
- D. ● Dùng cách nào cũng đạt mục đích trên

IF AT				
C1	★	B	C	D 4
C2	X	★	C	D 2
C3	X	X	X	★ 0
C4	X	X	★	D 1
C5	★	B	C	D 4
C6	X	★	C	D 2
C7	X	★	C	D 2
C8	X	★	C	D 2
C9	X	X	★	D 1
C10	★	B	C	D 4
C11	X	★	C	D 2
C12	X	★	C	D 2
C13	X	X	X	★ 0
C14	X	X	X	★ 0
C15	X	X	X	★ 0
C16	★	B	C	D 4
C17	X	X	X	★ 0
C18	★	B	C	D 4
C19	X	★	C	D 2
C20	X	★	X	D 1
SCORE:37				

16 Tiếp theo câu 15

Ở chu kỳ tự nhiên, nếu muốn gây phóng noãn bằng cách trên, thì phải thỏa điều kiện bắt buộc nào?

- A. • Khi và chỉ khi đã có ít nhất một nang noãn trưởng thành
- B. • Khi và chỉ khi nồng độ estradiol đã cao vượt ngưỡng
- C. • Khi và chỉ khi nồng độ estradiol đã cao đủ lâu
- D. • Khi và chỉ khi đã hội đủ cả ba điều kiện trên

17 Tình huống dùng chung cho các câu 17, 18

Chất điều hòa chọn lọc thụ thể progesterone (SPRM) có ái lực gắn kết rất mạnh với thụ thể màng và thụ thể nhân của progesterone (100 lần mạnh hơn gắn kết của progesterone tự nhiên) và tác động lên các thụ thể này. SPRM được dùng rộng rãi trong phụ khoa.

Trong các mục tiêu sau đây, SPRM có thể được chỉ định dùng cho mục tiêu nào?

- A. • Dùng trước khi có phóng noãn để ngăn cản hiện tượng phóng noãn
- B. • Dùng trước khi có phóng noãn để di dời cửa sổ làm tổ về phía trước
- C. • Dùng trong pha hoàng thể để gây ra hiện tượng ly giải của hoàng thể
- D. • SPRM có thể được dùng một cách thích hợp cho cả ba mục tiêu trên

18 Tiếp theo câu 17

Sau khi gắn vào thụ thể của progesterone (PR), phức bộ SPRM-PR chỉ có thể gắn được với co-repressor mà không thể gắn được với co-activator. Hãy xác định hệ quả?

- A. • SPRM có hoạt tính đối kháng với tác động genomic của progesterone
- B. • SPRM có hoạt tính đối kháng với tác động non-genomic của progesterone
- C. • Phức bộ SPRM-PR-Corepressor không gắn được trên gene chỉ phối bởi progesterone
- D. • Cả ba hiện tượng trên cùng là hệ quả của việc phức bộ SPRM-PR chỉ gắn được với co-repressor

19 Để thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm, cần thu hoạch được nhiều noãn bào cùng một thời điểm. Để có được nhiều nang de Graaf, người ta thường dùng các gonadotropin ngoại sinh, được gọi là "kích thích buồng trứng". Trong trường hợp này, vai trò của gonadotropin ngoại sinh là gì?

- A. • Để kích thích hiện tượng chiều mộ các noãn nang nguyên thủy
- B. • Để bù đắp sự thiếu hụt gonadotropin gây bởi 1st feedback của E2
- C. • Để bù đắp sự thiếu hụt gonadotropin gây bởi 2nd feedback của E2
- D. • Để bù đắp sự thiếu hụt gonadotropin gây bởi 1st feedback của P4

20 Để thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm, cần thu hoạch được nhiều noãn bào cùng một thời điểm. Để có được nhiều nang de Graaf, người ta thường dùng các gonadotropin ngoại sinh, được

IF AT					
C1	★	B	C	D	4
C2	X	★	C	D	2
C3	X	X	X	★	0
C4	X	X	★	D	1
C5	★	B	C	D	4
C6	X	★	C	D	2
C7	X	★	C	D	2
C8	X	★	C	D	2
C9	X	X	★	D	1
C10	★	B	C	D	4
C11	X	★	C	D	2
C12	X	★	C	D	2
C13	X	X	X	★	0
C14	X	X	X	★	0
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	X	X	★	0
C18	★	B	C	D	4
C19	X	★	C	D	2
C20	X	★	X	D	1
SCORE:37					

gọi là “kích thích buồng trứng”. “Kích thích buồng trứng” làm nồng độ estradiol tăng rất cao, khi nang noãn còn chưa trưởng thành để thu hoạch. Buộc phải làm gì thêm?

- A.** ● Tìm cách để ngăn cản 1st feedback của E2
- B.** ● Tìm cách để ngăn cản 2nd feedback của E2
- C.** ● Tìm cách để ngăn cản hai feedbacks của E2
- D.** ● Tìm cách để ngăn cản các feedbacks của steroids sinh dục

IF AT					
C1	★	B	C	D	4
C2	X	★	C	D	2
C3	X	X	X	★	0
C4	X	X	★	D	1
C5	★	B	C	D	4
C6	X	★	C	D	2
C7	X	★	C	D	2
C8	X	★	C	D	2
C9	X	X	★	D	1
C10	★	B	C	D	4
C11	X	★	C	D	2
C12	X	★	C	D	2
C13	X	X	X	★	0
C14	X	X	X	★	0
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	X	X	★	0
C18	★	B	C	D	4
C19	X	★	C	D	2
C20	X	★	X	D	1
SCORE:37					